TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 109/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 11-11-2021
V/v: tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến
- Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Đức Phương
  Bà Trương Ngọc Diện
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà Huỳnh Hồng Phil – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp "xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 126/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Yến L**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu vực L, phường T, quận T, Cần Thơ. (Xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông **Zhang Qichao**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thành phố Từ Châu, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Bùi Thị Yến L trình bày và yêu cầu: Vào năm 2018 bà và ông Zhang Qichao tìm hiểu và quen biết nhau, tự nguyên tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 174 vào ngày 29 tháng 5 năm 2019. Sau khi kết hôn, bà được chồng bảo lãnh sang Trung Quốc chung sống, nhưng chỉ hơn 10 ngày thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn: nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình chồng quá khắc khe nên bà trở về Việt Nam. Từ đó đến nay, vợ chồng không còn liên lạc và không còn quan tâm đến nhau. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Zhang Qichao.

Về con chung: Bà cho rằng bà và ông Zhang Qichao không có con chung nên bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung cũng như nợ chung: Bà trình bày là thời gian vợ chồng chung sống hai người không có tài sản chung và cũng không có nợ chung, nên bà không yêu cầu giải quyết.

Phía bị đơn ông Zhang Qichao thì khi bà Linh nộp đơn xin ly hôn ông không có mặt tại Việt Nam, Tòa án đã lập hồ sơ ủy thác cho ông vào ngày 05/01/2021 và theo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp của cơ quan có thẩm quyền của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thông báo là đã tống đạt cho người sống chung cùng đương sự vào ngày 07/5/2021. Nhưng đến nay phía bị đơn vẫn không có ý kiến hồi đáp theo yêu cầu của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thực hiện pháp luật Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Do bị đơn là người nước ngoài và theo nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết là phù hợp đúng qui định.

Do nguyên đơn có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng qui định.

Về phía bị đơn Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục ủy thác tư pháp. Nhưng đến nay phía bị đơn vẫn không có ý kiến hồi đáp theo yêu cầu của Tòa án nên việc xét xử vắng mặt bị đơn là không trái qui định pháp luật.

Về yêu cầu của nguyên đơn thì tuy là hôn nhân hợp pháp, nhưng vợ chồng đã không hạnh phúc, nên nguyên đơn đã về Việt Nam, và từ đó đến nay không liên lạc với nhau, tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận.

Về con chung: bà L khai là chưa có con chung, nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: bà L trình bày là vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Do bị đơn không có ý kiến trả lời và không có nêu yêu cầu như thế nào về tài sản và con chung, do vậy không đặt ra giải quyết. Nếu sau này có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo qui định của pháp luật

Nguyên đơn phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Bà Bùi Thị Yến L và ông Zhang Qichao kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và tuân thủ đúng qui định pháp luật về đăng ký kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 174 ngày 29/5/2019. Vì vậy, hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ và điều chỉnh khi có yêu cầu. Sau khi cưới

ông bà có thời gian chung sống với nhau không dài thì lại phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau từ đó đến nay. Bà L cho rằng không còn tình cảm và xin được ly hôn. Phía ông Zhang Qichao là người nước ngoài đang định cư và mang Quốc tịch nước ngoài, nên đơn xin ly hôn của bà L được Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ thụ lý và giải quyết theo qui định khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà L có đơn xin xét xử vắng mặt. Về phía ông Zhang Qichao đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: mặc dù tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ đúng các qui định pháp luật, nhưng do hai người ở hai quốc gia khác nhau, không hiểu biết ngôn ngữ của nhau và càng không hiểu biết về tánh tình, quan điểm sống cũng như điều kiện sống của nhau, mà lại nhanh chóng kết hôn. Đến khi chung sống với nhau thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ đó cho thấy mục đích hôn nhân của ông bà đã không đạt được, hai người ở hai quốc gia khác nhau, tình cảm không còn và điều kiện đoàn tụ không có, hai người đã không còn quan tâm đến nhau và không thực hiện được tình nghĩa vợ chồng theo qui định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà L được ly hôn với ông Zhang Qichao, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về quan con chung, tài sản chung và nợ chung: bà L khai là hai người chưa có con chung không có tài sản chung và cũng không có nợ chung. Do không ghi nhận được ý kiến của ông Zhang Qichao nên không đặt ra xem xét các mối quan hệ này. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp và các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo qui định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nêu trên phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử, nên hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí và chi phí tố tụng: do đây là vụ án xin ly hôn nên bà L phải chịu án phí sơ thẩm. Chuyển số tiền đã nộp tạm ứng do Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu sang thành án phí và lệ phí tố tụng.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định tại khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 479 của BLTTDS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Yến L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Bùi Thị Yến L được ly hôn với ông Zhang Qichao.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà L khai là hai người chưa có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung. Do không ghi nhận được ý kiến của ông Zhang Qichao nên không đặt ra xem xét quan hệ này. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo qui định của pháp luật.

3 Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà L phải chịu án phí là 300.000đ. Chuyển số tiền 300.000đ bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001893 ngày 27/02/2020, do Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu sang thành án phí. Bà L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

4 Về chi phí tố tụng khác: Bà L phải chịu chi phí ủy thác là 200.000đ, chuyển số tiền 200.000đ bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004325 ngày 13 tháng 5 năm 2020, do Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu sang thành chi phí tố tụng. Ghi nhận bà L đã nộp đủ chi phí tố tụng.

[*Về quyền kháng cáo*: Bà L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Ông Zhang Qichao có quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT**;**
- Cục THA DS TPCT;
- Sở tư pháp;
- UBND Q.T;
- Lưu hồ sơ vụ án**.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quyến